

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 2 – ĐỀ SỐ 17

MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 12

BỘ SÁCH: KẾT NỐI TRI THỨC

Thời gian làm bài: 90 phút



BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

Đáp án

Câu 1: Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ.

Phương pháp:

Vận dụng những kiến thức đã học về phương thức biểu đạt.

Lời giải chi tiết:

Phương thức biểu đạt chính: Biểu cảm/Phương thức biểu cảm.

Câu 2: Tác giả đã dùng những hình ảnh nào để nói về Đất Nước?

Phương pháp:

Đọc, tìm ý.

Lời giải chi tiết:

Tác giả dùng những hình ảnh: dòng sông; những người mẹ; những người con gái, con trai để nói về Đất Nước.

Câu 3: Chỉ ra và nêu tác dụng của một biện pháp tu từ được sử dụng trong những câu thơ dưới đây

Phương pháp:

Phân tích, tổng hợp.

Lời giải chi tiết:

- Biện pháp tu từ: So sánh/liệt kê.
- Tác dụng: Làm nổi bật vẻ đẹp của tuổi trẻ Việt Nam.

Câu 4: Anh/Chị hãy nhận xét về tình cảm của tác giả đối với Đất Nước được thể hiện trong đoạn trích.

Phương pháp:

Phân tích, tổng hợp.

Lời giải chi tiết:

Tác giả ca ngợi vẻ đẹp của đất nước, con người Việt Nam. Qua đó thể hiện lòng yêu mến, niềm tự hào đối với đất nước.

PHẦN II – LÀM VĂN (4 điểm)

Câu 1: Anh/Chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 150 chữ) về vấn đề: Tuổi trẻ cần làm gì để thể hiện lòng yêu nước?

Phương pháp

- Phân tích (Phân tích đề để xác định thể loại, yêu cầu, phạm vi dẫn chứng).
- Sử dụng các thao tác lập luận (phân tích, tổng hợp, bàn luận,...) để tạo lập một văn bản nghị luận xã hội.

Lời giải chi tiết

* Nêu vấn đề nghị luận: Những việc tuổi trẻ cần phải làm để thể hiện lòng yêu nước.

* Phân tích, bàn luận:

- Tuổi trẻ cần ghi nhớ truyền thống hào hùng của dân tộc; ghi nhớ công ơn của các bậc tiền nhân.
- Tuổi trẻ cần ra sức học tập, rèn luyện để trở thành người có ích cho xã hội.
- Tuổi trẻ cần tham gia tích cực vào các hoạt động góp phần xây dựng và bảo vệ đất nước.

- Tuổi trẻ cần có trách nhiệm đấu tranh chống lại những vấn đề tiêu cực trong xã hội.

* Bài học mở rộng.

Câu 2. Phân tích tâm trạng nhân vật bà cụ Tứ được nhà văn Kim Lân thể hiện trong đoạn trích sau:

Phương pháp:

- Phân tích (Phân tích đề để xác định thể loại, yêu cầu, phạm vi dẫn chứng).
- Sử dụng các thao tác lập luận (phân tích, tổng hợp, bàn luận,...) để tạo lập văn bản.

Lời giải chi tiết:

(*) Yêu cầu về hình thức:

- Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kỹ năng làm nghị luận xã hội để tạo lập văn bản.
- Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

(*) Yêu cầu về nội dung:

a) Mở bài

- Giới thiệu tác giả Kim Lân, tác phẩm Vợ nhặt.
- Nêu vấn đề nghị luận: Tâm trạng nhân vật bà cụ Tứ trong đoạn trích.

b) Thân bài:

- * Tâm trạng nhân vật bà cụ Tứ trong đoạn trích.
- Dẫn dắt câu chuyện đến chỗ xuất hiện nhân vật bà cụ Tứ.
- Giới thiệu khái quát về bà cụ Tứ (Gia cảnh, ngoại hình).
- Bà cụ Tứ được Kim Lân đặt trong một tình huống éo le: anh Tràng (con trai bà) nhặt được vợ giữa nạn đói năm 1945.
- Diễn biến tâm trạng bà cụ Tứ:
 - + Ngạc nhiên, sững sờ khi thấy người đàn bà lạ trong nhà.

- + Băn khoăn không hiểu khi thấy người đàn bà lạ chào mình bằng U.
- + Khi hiểu ra, bà cúi đầu nín lặng, hiểu ra biết bao cơ sự: Ai oán, xót thương, hờn tủi, lo lắng...
- + Xót xa, thương cảm, hàm ơn người đàn bà khốn khổ cùng đường đã chấp nhận làm người vợ nhặt.
- + Mừng vì con trai đã yên bề gia thất, chấp nhận người con dâu mà Tràng vừa nhặt về.
- Bà cụ Tứ là hiện thân của người mẹ Việt Nam nghèo khổ với tấm lòng nhân hậu, bao dung, vị tha, thấu hiểu lẽ đời.

- Nghệ thuật:

- + Tạo tình huống bất ngờ, éo le để nhân vật bộc lộ phẩm chất.
- + Kể chuyện tự nhiên, sinh động, hấp dẫn.
- + Miêu tả diễn biến tâm lý nhân vật tinh tế, sâu sắc qua độc thoại và đối thoại
- + Ngôn ngữ giản dị, biểu cảm...

* Đánh giá:

- Bà cụ Tứ hiện ra chân thật, sinh động, hấp dẫn với những chi tiết miêu tả hình dáng, ngôn ngữ, hành động đặc biệt là diễn biến tâm trạng.
- Xây dựng nhân vật bà cụ Tứ, Kim Liên lên án, tố cáo thực dân phát xít đã đẩy con người vào tình cảnh khốn cùng. Đồng thời, nhà văn thể hiện thái độ cảm thông, yêu thương những con người lao động nghèo khổ; nâng niu, trân trọng những phẩm chất tốt đẹp của họ; khẳng định khát vọng sống và nghị lực của con người.
- Giá trị hiện thực và tư tưởng nhân văn sâu sắc.

c. Kết bài:

Khái quát giá trị nội dung, giá trị nghệ thuật.